TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KBANG-TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **17**/ 2017/ HNGĐ-ST.
Ngày: 17/ 8/ 2017.

"V/v: Kiện xin ly hôn, yêu cầu giải quyết về con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đinh Thị Nghen.
2. Ông Đặng Văn Đại.

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Đình Mão là Thư ký Toà án nhân dân huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

Trong ngày 17/ 8/ 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kbang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 67/ 2017/ TLST-HNGĐ ngày 08/ 5/ 2017 về tranh chấp: ***"Kiện xin ly hôn, yêu cầu giải quyết về con chung"*** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/ 2017/ QĐST-HNGĐ ngày 12/ 7/ 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Phi C, sinh năm 1977;
- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1975;

Cùng địa chỉ: Thôn 1, xã L, huyện K, tỉnh Gia Lai.

Anh C vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, chị H lần thứ hai vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh C và chị H qua thời gian quen biết, tìm hiểu đã tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn *(ĐKKH)* tại Ủy ban nhân dân *(UBND)* xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng vào ngày 07/ 10/ 2002.

Quá trình chung sống, vợ chồng anh chị đã phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo anh C trình bày là do vợ chồng không hợp tình tình nhau, khác nhau về quan điểm sống, khác nhau trong suy nghĩ, trong công việc làm ăn nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã. Bản thân chị H hay nghi ngờ rồi ghen tuông vô cớ nên cuộc sống hôn nhân căng thẳng và không có hạnh phúc, mạnh ai người đấy sống. Nay anh C xét thấy mâu thuẫn của vợ chồng đã thật sự trầm trọng, vợ chồng không còn tình cảm với nhau nữa nên anh đề nghị Tòa giải quyết cho anh và chị H được ly hôn với nhau.

2. Về con chung: Anh C và chị H có 02 con chung tên Nguyễn Anh T, sinh ngày 18/ 9/ 2002 và Nguyễn Quốc H, sinh ngày 02/ 8/ 2008. Sau khi ly hôn, anh C đồng ý giao cho chị H nuôi dưỡng cả hai con chung cho đến khi các cháu trưởng thành, có khả năng lao động; nếu chị H có yêu cầu thì anh sẽ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, nếu chị không yêu cầu thì anh không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Anh C và chị H tự thỏa thuận được với nhau nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn chị H: Quá trình giải quyết vụ án, chị H luôn vắng mặt trong các lần Tòa án triệu tập, không tham gia phiên hòa giải do Tòa án tổ chức và hiện chị đã đem theo hai con chung bỏ đi khỏi địa phương. Tại phiên tòa lần thứ nhất mở vào ngày 31/ 7/ 2017, mặc dù đã được Tòa án niêm yết Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Giấy triệu tập đương sự tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng chị H đã vắng mặt. Tại phiên tòa hôm nay, chị lại tiếp tục vắng mặt nên Hội đồng xét xử *(HĐXX)* căn cứ vào quy định tại các Điều 227 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự *(BLTTDS)* năm 2015 để xét xử vắng mặt bị đơn.

Các tài liệu, chứng cứ được nguyên đơn giao nộp, gồm: 01 Sổ hộ khẩu đứng tên chủ hộ Nguyễn Phi C *(bản sao)*, 01 Giấy CMND mang tên Nguyễn Phi C *(bản sao)*, 01 Giấy ĐKKH mang tên Nguyễn Phi C -Nguyễn Thị H *(bản sao)* và 01 Đơn xin xác nhận ngày 08/ 6/ 2017 có xác nhận của Công an xã L, huyện K, tỉnh Gia Lai *(bản chính)*.

Các tình tiết, sự kiện không phải chứng minh: Anh C và chị H tự nguyện tiến tới hôn nhân, có ĐKKH tại UBND xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng vào ngày 07/ 10/ 2002; anh chị có 02 con chung là Nguyễn Anh T và Nguyễn Quốc H. Điều này được thể hiện qua các chứng cứ do anh C giao nộp là Giấy ĐKKH mang tên Nguyễn Phi C-Nguyễn Thị H *(bản sao)* và Đơn xin xác nhận ngày 08/ 6/ 2017 có xác nhận của Công an xã L, huyện K, tỉnh Gia Lai *(bản chính)*.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh C và chị H tự nguyện kết hôn với nhau vào ngày 07/ 10/ 2002, có ĐKKH tại UBND xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng nên quan hệ hôn nhân của anh chị được pháp luật công nhận.

Quá trình chung sống, giữa anh chị đã xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo anh C trình bày là do vợ chồng không hợp tình tình nhau, khác nhau về quan điểm sống, khác nhau trong suy nghĩ, trong công việc làm ăn nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã. Bản thân chị H hay nghi ngờ rồi ghen tuông vô cớ nên cuộc sống hôn nhân căng thẳng và không có hạnh phúc, mạnh ai người đấy sống. Về phía chị H đã luôn vắng mặt trong các lần Tòa án triệu tập, không tham gia phiên hòa giải do Tòa án tổ chức và hiện đã bỏ đi khỏi địa phương nên việc đoàn tụ gia đình không thể thực hiện được. Vì vậy, xét mâu thuẫn vợ chồng giữa anh C và chị H đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần **c**ăn cứ quy định tại các Điều 51 và 56 của Luật Hôn nhân & Gia đình (HN&GĐ) năm 2014 để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh C, xử cho anh C được ly hôn với chị H.

2. Về con chung: Anh C và chị Hcó 02 con chung tên Nguyễn Anh T, sinh ngày 18/ 9/ 2002 và Nguyễn Quốc H, sinh ngày 02/ 8/ 2008. Do hai con chung đang ở với chị H và anh C đồng ý cho chị H được nuôi hai con chung nên HĐXX giao cháu T và cháu H cho chị H nuôi dưỡng cho đến khi các cháu trưởng thành, có khả năng lao động; do chị H chưa có yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con nên anh C chưa phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Theo anh C thì anh và chị H đã tự thỏa thuận được với nhau nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết; vì vậy, HĐXX không xem xét. Đối với chị H, do chị chưa có ý kiến trình bày về phần tài sản chung và nợ chung nên nếu chị và anh C có tranh chấp với nhau thì chị có quyền khởi kiện anh C trong vụ kiện dân sự khác.

5. Về án phí LH-ST: Anh C phải chịu theo quy định là 300.000 đồng.

<u>Vì các lẽ trên,</u>

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật HN&GĐ năm 2014;

- Căn cứ các Điều 144, 147, 227, 228 và 266 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Phi C, xử cho anh C được ly hôn với chị Nguyễn Thị H.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Anh T, sinh ngày 18/ 9/ 2002 và cháu Nguyễn Quốc H, sinh ngày 02/ 8/ 2008 cho chị H trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi các cháu trưởng thành, có khả năng lao động; do chị H chưa có yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con nên anh C chưa phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con vẫn có quyền đến thăm nom con, người trực tiếp nuôi con không được cản trở nếu họ không lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp người trực tiếp nuôi con không đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, theo yêu cầu của một hoặc hai bên, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con. Hai đương sự đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí LH-ST: Anh C phải chịu là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh C đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí

Tòa án số: 0006994 ngày 08/ 5/ 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang, tỉnh Gia Lai; anh C đã nộp đủ án phí LH-ST.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật, hai đương sự có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
-TA tỉnh Gia Lai;
-VKS KBang;
-THA KBang;
-Các đương sự;
-UBND cấp xã nơi ĐKKH;
-Lưu HSVA,VPTA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Nguyên

Nơi nhận:
-TA tỉnh Gia Lai;
-VKS KBang;
-THA KBang;
-Các đương sự;
-UBND cấp xã nơi ĐKKH;
-Lưu HSVA,VPTA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Nguyên

CÁC HỘI THẨM ND **THẨM PHÁN-CTPT**

Nơi nhận:
-TA tỉnh;
-VKS KBang;
-THA KBang;
-Các đương sự;
-Lưu HS vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Nguyên